THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày tháng năm 2019*

Dự thảo số 3

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường ngành công thương giai đoạn 2019-2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp giai đoạn 2018 - 2020, xét đến năm 2025;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Bảo vệ môi trường ngành Công Thương giai đoạn năm 2019 - 2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội
- Văn phòng Quốc hội;
- Uỷ ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, CN.

THỦ TƯỚNG

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Bảo vệ môi trường ngành công thương giai đoạn 2019 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo vệ môi trường ngành công thương đảm bảo đồng bộ, tránh chồng chéo, đáp ứng các yêu cầu thực tiễn, góp phần thực hiện các mục tiêu cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nền kinh tế tuần hoàn.

- Phòng ngừa, ngăn chặn các nguồn gây ô nhiễm môi trường, thay thế và loại bỏ dần các thiết bị lạc hậu trong các nhà máy và đóng cửa các nhà máy gây ô nhiễm trong lĩnh vực công nghiệp.

- Sử dụng hiệu quả các loại tài nguyên, nâng cao tỷ trọng tái chế, tái sử dụng các loại phế liệu, sản phẩm phụ và chất thải hướng tới xây dựng, phát triển và đảm bảo mục tiêu cơ cấu lại ngành công thương theo hướng bền vững, thân thiện môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường ngành công thương, trong đó tập trung xây dựng nghị định phát triển công nghiệp môi trường; sửa đổi các quy định liên quan đến quản lý khí thải, chất thải rắn và nước thải theo hướng tái chế, tái sử dụng các nguồn thải; Xây dựng và ban hành quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành các tổ hợp năng lượng (trung tâm điện lực, chuỗi dự án điện khí LNG…).

- Ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với các lĩnh vực công nghiệp trọng điểm như: nhiệt điện, thép, phân bón, hóa chất, dệt may, giấy; xây dựng các tiêu chuẩn, hướng dẫn, định mức kỹ thuật về quản lý, xử lý và chất lượng sản phẩm đối với các loại tro, xỉ và thạch cao của các nhà máy nhiệt điện đốt than và phân bón, bụi, xỉ lò luyện thép theo Quyết định số 452/QĐ-TTg.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Xây dựng và ban hành lộ trình đầu tư các hệ thống xử lý môi trường để đảm bảo các cơ sở công nghiệp đáp ứng được yêu cầu về bảo vệ môi trường phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn của Việt Nam.

- Thúc đẩy việc tái chế, tái sử dụng các loại phế thải, sản phẩm phụ từ hoạt động sản xuất công nghiệp, trong đó tập trung xử lý và tái chế, tái sử dụng các loại: tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, phân bón và hóa chất; bụi, xỉ lò từ hoạt động sản xuất thép.

- Nghiên cứu cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thay thế các bao bì khó phân hủy bằng các bao bì dễ phân hủy. Ban hành quy định hạn chế sử dụng túi nilon khó phân hủy, hạn chế chất thải nhựa từ hoạt động tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

- Rà soát và ban hành lộ trình loại bỏ, đóng cửa, các thiết bị, cơ sở công nghiệp cũ có công nghệ lạc hậu, tiêu hao nguyên liệu, năng lượng lớn và không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với một số lĩnh vực công nghiệp như: nhiệt điện, thép, phân bón, hóa chất, dệt may, giấy.

- Nhận dạng, xác định các nguy cơ về an toàn và môi trường của các dạng năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời), và một số lĩnh vực công nghiệp trọng điểm.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện pháp luật, thể chế quản lý, tăng cường năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường ngành công thương

1.1 Xây dựng các nội dung bảo vệ môi trường ngành công thương trong Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn khí thải, nước thải, chất thải rắn cho các ngành công nghiệp trọng điểm (nhiệt điện, thép, hóa chất, phân bón, dệt nhuộm, giấy).

1.2 Xây dựng và ban hành quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành các tổ hợp năng lượng (trung tâm điện lực, chuỗi dự án điện khí LNG…)

1.3 Ban hành các quy định về tái chế, tái sử dụng chất thải, thu gom, phân loại chất thải công nghiệp. Phát triển ngành công nghiệp tái chế thân thiện với môi trường, hình thành thị trường chất thải, phế liệu có thể tái chế, tái sử dụng.

1.4 Rà soát, xây dựng chính sách thương mại phù hợp, đảm bảo nhu cầu sản xuất trong nước, phù hợp với các cam kết quốc tế, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường trong hoạt động nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất các loại phế liệu, xuất

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

khẩu chất thải; các quy định về quản lý và tiêu hủy hàng giả, hàng kém chất lượng đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường.

1.5 Hoàn thiện hệ thống quản lý Cơ sở dữ liệu môi trường ngành công thương, trong đó tập trung vào các cơ sở công nghiệp có lượng phát thải lớn (khí thải, nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại) nhằm tăng cường quản lý môi trường ngành công thương.

1.6 Xây dựng quy định hạn chế rác thải nhựa, túi nilon, chất thải khó phân hủy từ các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ.

1.7 Xây dựng và ban hành các hướng dẫn kỹ thuật về bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

2. Phòng ngừa, kiểm soát, xử lý và loại bỏ các nguồn gây ô nhiễm môi trường

2.1 Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp ngành công thương.

2.2 Rà soát, đánh giá tác động môi trường đối với một số khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao như: các trung tâm năng lượng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, chợ đầu mối,…

2.3 Kiểm kê, đánh giá các chất POP sử dụng trong các ngành công nghiệp; kiểm kê phát thải UPOP từ một số ngành công nghiệp; áp dụng các biện pháp giảm thiểu, thay thế và giảm phát thải các chất POP trong công nghiệp; Đánh giá việc phát sinh thủy ngân (Hg), bụi mịn (PM 2.5) phát sinh từ một số nguồn công nghiệp lớn.

2.4 Đẩy mạnh quản lý, xử lý, tái chế, tái sử dụng tro xỉ các nhà máy nhiệt điện, thạch cao các nhà máy hóa chất, phân bón, xỉ thép trong sản xuất thép; Quản lý an toàn bãi thải, cải tạo phục hồi môi trường, xử lý chất thải, an toàn đập thải của hồ chứa quặng đuôi khai thác và tuyển than, khoáng sản.

2.5 Đánh giá hiện trạng công nghệ sản xuất, nguồn phát thải của một số ngành công nghiệp. Xây dựng lộ trình đóng cửa, loại bỏ các thiết bị, cơ sở công nghiệp cũ có công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều nguyên liệu, năng lượng và không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với một số lĩnh vực công nghiệp như: nhiệt điện, thép, phân bón, hóa chất, dệt nhuộm, giấy.

2.6 Xây dựng và thực hiện Đề án quan trắc môi trường các trung tâm năng lượng, các khu, cụm công nghiệp lớn để phục vụ công tác dự báo và quản lý ô nhiễm môi trường ngành công thương.

2.7 Điều tra, thống kê, đánh giá nguy cơ các loại sự cố môi trường trong một số ngành công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm môi trường lớn.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2.8 Xử lý, tái chế chất thải các ngành công nghiệp theo hướng nền kinh tế tuần hoàn, tập trung xử lý và tái chế hiệu quả các loại chất thải công nghiệp từ các ngành nhiệt điện, hóa chất, phân bón, thép, giấy, pin, ắc quy thải...

2.9 Nhận diện các tác động môi trường (ô nhiễm tiếng ồn, âm thanh, sóng tần số thấp, các loại sóng điện từ, sóng nhiệt...) của các dạng năng lượng mới: điện từ rác thải, điện gió, điện mặt trời, chất thải điện tử.

2.10 Xây dựng và triển khai thí điểm các mô hình hạn chế rác thải nhựa, túi nilon khó phân hủy từ các hoạt động công nghiệp, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ.

3. Tuyên truyền, phổ biến các quy định mới về môi trường, nâng cao ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường

3.1 Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường ngành công thương thông qua các ấn phẩm truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng. Tuyên dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường ngành công thương. Xây dựng và phổ biến các mô hình doanh nghiệp thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường.

3.2 Xây dựng và ban hành Sổ tay hướng dẫn quản lý môi trường các lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

4. Phát triển ngành công nghiệp môi trường

4.1 Thực hiện đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường theo Quyết định số 192/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2025 và tổ chức thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm quốc gia phát triển ngành công nghiệp môi trường đến năm 2025.

4.2 Xây dựng Nghị định của Chính phủ về phát triển ngành Công nghiệp môi trường nhằm thúc đẩy sản xuất, lưu hành và sử dụng hàng hóa môi trường.

4.3 Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược phát triển nền kinh tế tuần hoàn đến năm 2030.

5. Thúc đẩy việc thí điểm các mô hình công nghiệp xanh trong các ngành công nghiệp

5.1. Thí điểm xây dựng mô hình nền kinh tế tuần hoàn trong các lĩnh vực có tiềm năng của ngành công thương.

5.2. Xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ bền vững các sản phẩm nhựa thân thiện với môi trường, gắn với phát triển ngành công nghiệp môi trường.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

5.3. Thúc đẩy việc xây dựng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tiểu thủ công nghiệp, làng nghề theo hướng sinh thái, thân thiện với môi trường, tái sử dụng chất thải thành tài nguyên.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, kiến thức, tăng cường nguồn nhân lực về bảo vệ môi trường ngành công thương

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến tới các đối tượng ngành công thương, đảm bảo các doanh nghiệp nắm bắt đầy đủ quy định của pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường, đặc biệt là thực hiện cam kết trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tại các Hiệp định thương mại mà Việt Nam đã tham gia; nhận thức đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền, vận động xây dựng lối sống thân thiện với môi trường, tiêu dùng bền vững, hình thành ý thức bảo vệ môi trường sâu rộng trong các đơn vị, doanh nghiệp ngành công thương.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố hệ thống cơ quan quản lý về bảo vệ môi trường trong ngành công thương theo hướng nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo chuyên môn, kỹ năng, kiến thức quản lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trong tình hình mới.

- Tăng cường chỉ đạo, điều phối, phối hợp chặt chẽ giữa các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp ngành công thương với cơ quan quản lý, các Hiệp hội, Hội ngành nghề để triển khai hiệu quả Kế hoạch.

- Tăng cường huy động nguồn lực tài chính trong và ngoài nước, sử dụng hiệu quả, chú trọng hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư bảo vệ môi trường; triển khai mạnh mẽ mô hình hợp tác công - tư (PPP); thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay ưu đãi, vốn hỗ trợ phát triển từ các tổ chức quốc tế và Chính phủ các nước cho bảo vệ môi trường, đặc biệt trong việc khắc phục ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường.

2. Tăng cường hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường

- Coi trọng vấn đề môi trường trong đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại song phương, đa phương; đẩy mạnh thực hiện các cam kết trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) liên quan đến dịch vụ môi trường; thu hút đầu tư nước ngoài cho bảo vệ môi trường, đồng thời xây dựng năng lực của ngành công nghiệp môi trường để đáp ứng nhu cầu trong nước.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm thu hút nguồn lực cho bảo vệ môi trường; tổ chức thực hiện hiệu quả các điều ước quốc tế về bảo vệ môi trường mà Việt Nam là thành viên.

- Hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới, các tổ chức quốc tế trong việc phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường, chuyển giao công nghệ xử lý môi trường, thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp môi trường và hạn chế phát thải.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ về bảo vệ môi trường

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về môi trường, phát triển và ứng dụng công nghệ cao trong bảo vệ môi trường, phát huy vai trò của khoa học và công nghệ trong việc thúc đẩy, nâng cao chất lượng và hiệu quả của nền kinh tế, thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế xanh.

- Phát triển, tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến về phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm, khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, sản xuất và sử dụng năng lượng sạch, tái tạo, phát thải thấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công Thương

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Kế hoạch và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Trực tiếp chỉ đạo, thực hiện các chương trình, đề án, dự án thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan tổ chức xây dựng Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường của các ngành công nghiệp trọng điểm như nhiệt điện, thép, hóa chất, phân bón, dệt nhuộm...

3. Bộ Xây dựng

Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn và hướng dẫn, định mức kỹ thuật liên quan đến việc tái chế, tái sử dụng các loại chất thải, phế thải công nghiệp làm phụ gia xi măng và các loại vật liệu xây dựng khác.

4. Bộ Tài chính

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, cân đối, bố trí các nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn, cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

6. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, danh mục các chương trình, đề án, dự án ưu tiên của Kế hoạch trong kế hoạch bảo vệ môi trường hàng năm thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành mình và tổ chức triển khai thực hiện;

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công Thương để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

Phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng tiêu chí và lộ trình đóng cửa, loại bỏ các thiết bị, cơ sở công nghiệp cũ có công nghệ lạc hậu, tiêu hao nguyên liệu, năng lượng lớn và không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với một số lĩnh vực công nghiệp như: nhiệt điện, thép, phân bón, hóa chất, dệt may, giấy… trên phạm vi địa bàn quản lý.

8. Các Hiệp hội/doanh nghiệp ngành công thương

Căn cứ nội dung của Kế hoạch, xây dựng chương trình để tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo về Bộ Công Thương để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch

a) Vốn ngân sách nhà nước bao gồm: Chi sự nghiệp môi trường, kinh tế, đầu tư phát triển, sự nghiệp khoa học - công nghệ, vốn ODA.

b) Vốn vay từ các tổ chức tín dụng, Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ bảo vệ môi trường địa phương.

c) Vốn đầu tư từ các doanh nghiệp.

d) Các nguồn tài trợ, đầu tư của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

đ) Các nguồn vốn hợp pháp khác.

Căn cứ nội dung của Kế hoạch và danh mục các chương trình, dự án, đề án ưu tiên, các Bộ, ngành và doanh nghiệp ngành công thương lập dự toán kinh phí thực hiện theo cơ cấu nguồn kinh phí nêu trên; tổng hợp trong dự toán ngân sách

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

hàng năm của các Bộ, ngành, doanh nghiệp trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN ƯU TIÊN THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN NĂM 2019-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Danh mục các chương trình, dự án, đề án	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm
Nội dung 1: Hoàn thiện pháp luật, thể chế quản lý, tăng cường năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường ngành công thương					
1	Xây dựng các nội dung bảo vệ môi trường ngành công thương trong Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành Sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn khí thải, nước thải, chất thải rắn với các ngành công nghiệp (nhiệt điện, thép, hóa chất, phân bón, dệt nhuộm, giấy)	2019 - 2020	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, các doanh nghiệp ngành công thương có liên quan	Dự thảo Luật sửa đổi Các Quy chuẩn, TC được ban hành
2	Rà soát và xây dựng chính sách xuất nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất các loại phế liệu, xuất khẩu chất thải; các quy định về quản lý, tiêu hủy hàng giả, hàng kém chất lượng đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường, phù hợp với các cam kết quốc tế	2019-2025	Bộ Công Thương	Bộ TN&MT, các Bộ, ngành, doanh nghiệp ngành công thương có liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
3	Hoàn thiện hệ thống quản lý Cơ sở dữ liệu môi trường ngành công thương	2020	Bộ Công Thương	Bộ TN&MT, các Bộ, ngành, doanh nghiệp ngành	Thông tư sửa đổi Thông tư 22/2013/TT-BCT

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

				công thương có liên quan	
4	Xây dựng và ban hành các quy định về đánh giá sức chịu tải môi trường	2019-2021	Bộ TN&MT	Các Bộ, ngành có liên quan	Thông tư của Bộ TNMT
5	Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn và hướng dẫn, định mức kỹ thuật để tái chế, tái sử dụng tro, xỉ, thạch cao, bụi lò, xỉ lò làm phụ gia xi măng và các loại vật liệu xây dựng khác	2019-2020	Bộ Xây dựng	Bộ KH&CN, Bộ CT, Bộ TN&MT và các Bộ,ngành liên quan	Thông tư/Quyết định của Bộ Xây dựng
Nội dung 2: Phòng ngừa, kiểm soát, xử lý và loại bỏ các nguồn gây ô nhiễm môi trường công nghiệp					
6	Rà soát, đánh giá tác động môi trường tổng thể đối với một số khu vực tập trung công nghiệp: các trung tâm điện lực, khu, cụm công nghiệp	2019 - 2025	Bộ TN&MT	Bộ Công Thương, các Bộ, ngành, địa phương	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
7	Kiểm kê, đánh giá các chất POP/UPOP sử dụng và phát thải trong một số ngành công nghiệp	2019-2025	Bộ Công Thương	Bộ TN&MT, các doanh nghiệp ngành công thương có liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
8	Xây dựng và ban hành chính sách quản lý an toàn và bảo vệ môi trường các hồ đập thải quặng đuôi trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản	2019-2021	Bộ Công Thương	Bộ TN&MT, các doanh nghiệp ngành công thương có liên quan	Thông tư Bộ Công Thương/Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

9	Rà soát, sửa đổi quy định của Luật Thuế bảo vệ môi trường đối với các loại túi ni lon khó phân hủy	2020	Bộ Tài chính	Bộ TN&MT, Bộ CT/các Hiệp hội, doanh nghiệp	Dự thảo Luật Thuế bảo vệ môi trường sửa đổi
10	Xây dựng quy định hạn chế rác thải nhựa, túi nilon, chất thải khó phân hủy từ các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ	2020	Bộ TN&MT	Bộ CT, Bộ Tư pháp/ các Hiệp hội, doanh nghiệp	Thông tư Bộ TN&MT
11	Đánh giá hiện trạng công nghệ sản xuất, nguồn phát thải của một số ngành công nghiệp	2019 - 2022	Bộ Công Thương	Bộ TN&MT, Bộ KHCN, các doanh nghiệp	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
12	Xây dựng tiêu chí, lộ trình đóng cửa, loại bỏ các thiết bị, cơ sở công nghiệp cũ có công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều nguyên liệu, năng lượng và không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với một số lĩnh vực công nghiệp như: nhiệt điện, thép, phân bón, hóa chất, dệt may, giấy	2020-2025	Bộ Công Thương	Bộ TN&MT, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp liên quan	Danh mục phê duyệt kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
13	Xây dựng Đề án quan trắc môi trường công nghiệp đối với các khu, cụm công nghiệp lớn, các khu vực tập trung hoạt động công nghiệp	2020-2025	Bộ Công Thương	Bộ TN&MT, các doanh nghiệp ngành công thương có liên quan, UBND các tỉnh, thành phố	Đề án quan trắc môi trường do Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt
14	Nhận dạng và đánh giá tác động môi trường của các	2021-	Bộ Công	Bộ TN&MT, Bộ	Báo cáo Thủ tướng

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

	dạng năng lượng mới (điện gió, điện mặt trời), chất thải điện tử	2025	Thương/Bộ TNMT	KHCN	Chính phủ
15	Thúc đẩy việc xây dựng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tiểu thủ công nghiệp, làng nghề theo hướng sinh thái, thân thiện với môi trường, tái sử dụng chất thải thành tài nguyên	2019-2025	Bộ KH&ĐT	Bộ CT, Bộ TN&MT, Bộ NN&PTNT	Các mô hình thí điểm được triển khai
16	Đầu tư lắp đặt hệ thống xử lý khí thải đáp ứng các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường	2023	Các nhà máy nhiệt điện than/phân bón, hóa chất	Bộ Công Thương, Bộ TNMT, các doanh nghiệp liên quan	
	Nghiên cứu và đầu tư thay thế việc sử dụng FO, HFO bằng DO trong quá trình khởi động	2021			
	Nghiên cứu, xử lý dầu và các vật liệu, thiết bị nhiễm PCB	2025			
	Lắp đặt hệ thống cung cấp thông tin ngoài nhà máy để người dân, cộng đồng tham gia giám sát	2020			
	Tiến hành hợp chuẩn/hợp quy đối với tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, phân bón, hóa chất theo quy định	2020			
17	Đánh giá và xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê, kiểm soát Thủy ngân (Hg) và bụi mịn (PM 10, PM 2.5)	2020-2025	Bộ Công Thương, các	Bộ TNMT và các Bộ liên quan	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

			nhà máy nhiệt điện/khai thác than		
18	Thực hiện hoàn thổ các bãi thải, khai trường đã kết thúc khai thác	2020 - 2025	Các công ty, khai thác khoáng sản	Bộ Công Thương, Bộ TNMT	
	Xử lý và tái sử dụng nước thải sau xử lý của các hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản	2020 - 2025	Các công ty, khai thác khoáng sản	Bộ Công Thương, Bộ TNMT	
19	Chương trình thiết lập các điểm thu hồi pin, ắc quy và các loại chất thải điện tử	2020 - 2025	Các doanh nghiệp liên quan	Bộ TNMT, Bộ Công Thương	Các địa điểm thu hồi được thiết lập
20	Nghiên cứu, ứng dụng hệ thống thu hồi hơi xăng dầu tại các Tổng kho xăng dầu +-	2019-2025	Các doanh nghiệp xăng dầu (Petrolimex, PV Oil)	Bộ Công Thương, Bộ TNMT	Các hệ thống thu hồi xăng dầu được thiết lập tại các Tổng kho xăng dầu
21	Nghiên cứu nhu cầu thị trường và đánh giá sức chịu tải của môi trường ở những nơi quy hoạch các dự án hóa chất để điều chỉnh quy mô sản xuất.	2019-2025	Bộ Công Thương	Bộ TNMT, Vinachem, Các doanh nghiệp ngành hóa chất,	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

22	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về phát triển ngành công nghiệp môi trường	2020-2021	Bộ Công Thương	Các Bộ ngành liên quan	Nghị định của Chính phủ
23	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược phát triển nền kinh tế tuần hoàn đến năm 2030	2020-2021	Bộ Công Thương	Các Bộ ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật